

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GREEN AGRI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GREEN AGRI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GREEN AGRI TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GREEN AGRI AJSC

2. Mã số doanh nghiệp: 3502472643

3. Ngày thành lập: 24/03/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Sông Xoài 1, Xã Láng Lớn, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 0839787272

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Trừ đấu giá	4610
4.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
5.	Bán buôn thực phẩm	4632
6.	Bán buôn đồ uống	4633
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
12.	Trồng cây hàng năm khác	0119
13.	Trồng cây ăn quả	0121
14.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
15.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
16.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
17.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
18.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
19.	Dịch vụ đóng gói	8292
20.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810

Thời gian đăng từ ngày 24/03/2022 đến ngày 23/04/2022

21.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
22.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
23.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
24.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
25.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214(Chính)
26.	Quảng cáo	7310
27.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
28.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
29.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
30.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
31.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
32.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
33.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
34.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
35.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
36.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
37.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
38.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
39.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
40.	Đại lý du lịch	7911
41.	Điều hành tua du lịch	7912
42.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
43.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
44.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
45.	Xây dựng nhà để ở	4101

6. Vốn điều lệ: 2.400.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 2.400.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM THANH THỌ	Số 9 đường 8, Khu Lake View City, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	360.000	360.000.000	15,000	038075008728	
			Tổng số	360.000	360.000.000	15,000		
2	NGUYỄN VĂN THANH BÌNH	17/7 Ung Bình, Phường Vỹ Dạ, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	240.000	240.000.000	10,000	046091005481	
			Tổng số	240.000	240.000.000	10,000		
3	BÙI VĂN THẮNG	Áp 5, Xã Phước Bình, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.800.000	1.800.000.000	75,000	075086006883	
			Tổng số	1.800.000	1.800.000.000	75,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN THANH BÌNH

Giới tính: Nam

Chức danh:

Sinh ngày: 03/05/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 046091005481

Ngày cấp: 11/11/2021

Nơi cấp: Cục trưởng Cục cảnh sát về QLHC và TTXH

Địa chỉ thường trú: 17/7 Ung Bình, Phường Vỹ Dạ, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 17/7 Ung Bình, Phường Vỹ Dạ, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam

Thời gian đăng từ ngày 24/03/2022 đến ngày 23/04/2022

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu